

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTHGI-TTHT
V/v giải đáp về chính sách thuế, phí
của phòng Công chứng số 1

Hà Giang, ngày tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Phòng Công chứng số 1 tỉnh Hà Giang
Địa chỉ: Tổ 7, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang.

Ngày 13/01/2022, Cục Thuế đã ban hành văn bản số 40/CTHGI-TTHT về việc trả lời về chính sách Thuế, phí. Sau khi xem xét lại, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật công chứng số 53/2014/QH13 quy định :

“Điều 67. Thù lao công chứng

“1. Người yêu cầu công chứng phải trả thù lao khi yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc soạn thảo hợp đồng, giao dịch, đánh máy, sao chụp, dịch giấy tờ, văn bản và các việc khác liên quan đến việc công chứng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành mức trần thù lao công chứng áp dụng đối với các tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương. Tổ chức hành nghề công chứng xác định mức thù lao đối với từng loại việc không vượt quá mức trần thù lao công chứng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và niêm yết công khai các mức thù lao tại trụ sở của mình. Tổ chức hành nghề công chứng thu thù lao cao hơn mức trần thù lao và mức thù lao đã niêm yết thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm giải thích rõ cho người yêu cầu công chứng về thù lao công chứng”.

Tại Điều 2 Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế

Đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (GTGT) là hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa, dịch vụ mua của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài), trừ các đối tượng không chịu thuế GTGT hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư này”.

Tại Điều 4 Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 nêu trên không quy định các khoản thù lao công chứng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tại khoản 2 Điều 3 Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

“Điều 3. Người nộp thuế

Người nộp thuế GTGT là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT ở Việt Nam, không phân biệt ngành nghề, hình thức, tổ chức kinh doanh (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh) và tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa, mua dịch vụ từ nước ngoài chịu thuế GTGT (sau đây gọi là người nhập khẩu) bao gồm:

...

2. Các tổ chức kinh tế của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức sự nghiệp và các tổ chức khác;”

Căn cứ Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài:

“Điều 2. Người nộp lệ phí môn bài

Người nộp lệ phí môn bài là tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định này”.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Phòng công chứng số 1 có các khoản thu về thù lao công chứng là các khoản thu từ việc cung cấp dịch vụ thì phải kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp lệ phí môn bài theo quy định. (Cục Thuế đã có công văn số 424/CT-TTHT ngày 10/6/2020 về việc trả lời kiến nghị của phòng Công chứng số 1 tỉnh Hà Giang (về thuế TNDN), có bản phô tô gửi kèm).

Công văn này thay thế công văn số 40/CTHGI-TTHT ngày 13/01/2022 của Cục Thuế V/v trả lời về chính sách thuế, phí ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: TT-KT, NVDTPC, KKT
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Hoàng Trọng Thủy